

còn cán bộ quản lý và lao động trong nước chưa đáp ứng yêu cầu phát triển.

4. Những kiến nghị giải pháp để đẩy mạnh hoạt động kinh tế đối ngoại đáp ứng yêu cầu của tiến trình hội nhập

- Tiếp tục hoàn thiện môi trường kinh doanh thông qua phối hợp với Nhật thực hiện 42 vấn đề cần giải quyết nêu trong “Sáng kiến chung Việt Nam – Nhật” nhằm cải thiện và nâng cao tính cạnh tranh cho môi trường kinh doanh của Việt Nam.

- Tiếp tục cải cách hành chính, giảm quan liêu, giảm sự nhũng nhiễu, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các nhà kinh doanh.

- Nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế và sức cạnh tranh cho doanh nghiệp, đây được coi là nhân tố quan trọng nhất để giúp nền kinh tế Việt Nam đứng vững và phát triển trong tiến trình hội nhập.

- Nỗ lực tìm kiếm khả năng giảm chi phí dịch vụ đầu vào để các doanh nghiệp giảm giá thành sản phẩm.

- Nâng cao hiệu quả xúc tiến thương mại và đầu tư, tiếp tục theo đuổi chính sách “Đa dạng hoá thị trường, đa phương hoá các mối quan hệ kinh tế” để duy trì tốc độ tăng trưởng xuất khẩu cao.

- Chuyển dịch từ xuất khẩu gia công sang xuất khẩu tự doanh, từ xuất khẩu sản phẩm thô sang xuất khẩu sản phẩm tinh chế để nâng cao hiệu quả xuất khẩu.

- Coi trọng đầu tư để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực vừa đáp ứng nhu cầu xuất khẩu lao động cao cấp, vừa đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế.

- Thực hiện cải cách toàn diện để đẩy nhanh tiến trình gia nhập WTO.

Triển khai đồng bộ những giải pháp mang tính cấp bách kể trên sẽ làm cho hoạt động kinh tế đối ngoại của Việt Nam phát triển có hiệu quả, góp phần vào công cuộc đổi mới kinh tế của Việt Nam ■

Nghị quyết của Quốc hội khoá XI, kỳ họp thứ tư, cuối năm 2003 đã nêu rõ: “Năm 2003, mặc dù còn có nhiều khó khăn và thách thức, nhưng nền kinh tế nước ta vẫn đạt mức tăng trưởng khá. Hầu hết các chỉ tiêu chủ yếu về phát triển kinh tế-xã hội đều đạt và vượt kế hoạch. Công nghiệp và xuất khẩu đạt mức tăng cao. Các nguồn lực cho đầu tư phát triển được huy động tốt hơn, đã góp phần thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa... Bên cạnh những kết quả đạt được, nền kinh tế vẫn còn nhiều tồn tại, yếu kém. Chất lượng tăng trưởng, sức cạnh tranh của nền kinh tế chưa cao, tốc độ công nghiệp hoá, hiện đại hoá chậm. Môi trường đầu tư, sản xuất, kinh doanh còn nhiều bất cập, hiệu quả sử dụng vốn

kinh tế điếm qua 10 sự kiện kinh tế nổi bật trong năm 2003

1. GDP tăng trưởng cao nhất trong 7 năm

Việt Nam đạt mức tăng trưởng GDP 7,2%, cao nhất khu vực Đông Nam Á và đứng thứ 2 châu Á, với nhiều thành tựu nổi bật: Sản lượng lương thực đạt mức kỷ lục 37,5 triệu tấn; xuất khẩu đạt mức cao nhất từ trước đến nay với tổng kim ngạch trên 21 tỉ USD, trong đó xuất khẩu gạo đạt 4,2 triệu tấn, vượt kế hoạch 700.000 tấn, giúp VN trở lại vị trí thứ hai thế giới về xuất khẩu gạo; nhiều ngành đạt kim ngạch xuất khẩu kỷ lục: dầu khí 3,7 tỉ USD, dệt may 3,6 tỉ, da giày 12,6 tỉ, thủy sản 2,1 tỉ. Lạm phát tại Việt Nam năm nay duy trì ở mức 3%.



10 Sự kiện kinh tế nổi bật năm 2003

đầu tư nhà nước và vốn đầu tư toàn xã hội còn thấp. Công tác quản lý trong xây dựng cơ bản còn nhiều yếu kém, thất thoát lớn và chậm được khắc phục. Công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch chưa tốt. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế chưa theo kịp yêu cầu phát triển và hội nhập kinh tế quốc tế. Lĩnh vực dịch vụ phát triển chưa tương xứng với tiềm năng. Nguồn thu ngân sách nhà nước còn thiếu vững chắc, hoạt động tín dụng chưa thực sự lành mạnh...”

Như lệ thường, tạp chí Phát triển

2. Mức viện trợ ODA lớn nhất từ trước đến nay

Các nhà tài trợ quốc tế đã cam kết tài trợ 2,84 tỷ USD vốn ODA cho VN trong năm 2004. Điều này được cả Chính phủ và cộng đồng hơn 40 nhà tài trợ đánh giá là một thành công lớn của VN. Mức cam kết ODA lớn chưa từng có này thể hiện sự ủng hộ mạnh mẽ của thế giới đối với công cuộc cải cách kinh tế, xóa đói giảm nghèo, đẩy nhanh tăng trưởng GDP của VN.



Ảnh Diệp Đức Minh

3. Tăng tốc hội nhập quốc tế

Việt Nam bắt đầu tăng tốc trong tiến trình hội nhập: giảm thuế nhập khẩu cho gần 750 mặt hàng theo lộ trình thực hiện AFTA, hoàn tất phiên đàm phán thứ 7 gia nhập WTO - Việt Nam đã đưa ra bản chào với những nội dung điều chỉnh hơn hẳn các phiên đàm phán trước, thể hiện quyết tâm lớn gia nhập WTO vào năm 2005, đã ký Hiệp định khuyến khích và bảo hộ đầu tư với Nhật, Hiệp định hàng không với Mỹ.

4. Hoàn thành nhiều công trình giao thông quan trọng

Nhiều công trình có ý nghĩa quan trọng đến đời sống KT-XH của cả nước đã được hoàn thành như thông hầm đường bộ đèo Hải Vân, hoàn thành giai đoạn 1 đường Hồ Chí Minh, khánh thành tuyến đường bộ xuyên Á (phần qua lãnh thổ Việt Nam); khánh thành cảng Cái Lân giai đoạn 1.

5. Các ngân hàng thương mại đua nhau tăng lãi suất

Từ tháng 1.2003 đến tháng 7.2003, do áp lực về vốn và sự cạnh tranh gay gắt trên thị trường tiền tệ, các ngân hàng thương mại đua nhau tăng lãi suất huy động vốn nội tệ. Đến đầu tháng 7.2003, lãi suất huy động vốn cao nhất lên tới 0,78%/tháng, hay 9,36%/năm. Đây là mức lãi suất cao nhất trong vòng 4 năm qua. Mãi đến cuối tháng 8, cơn sốt mới dần hạ nhiệt, sau nhiều lần can thiệp của Ngân hàng Nhà nước và sự tác động của Hiệp hội Ngân hàng.

6. Cú sốc dệt may từ thị trường Mỹ

Từ 1.5, theo Hiệp định dệt may Việt - Mỹ, xuất khẩu hàng may mặc sang Mỹ bắt đầu chịu sự quản lý bằng hạn ngạch với 1,7 tỷ USD dành cho năm 2003. Sau thời gian ồ ạt đầu tư nhà xưởng, máy móc để làm hàng cho một thị trường được xem là dễ tính và giàu tiềm năng này, thì xuất khẩu theo hạn ngạch đã làm các DN lao đao tìm kiếm những thị trường mới. Việc phân bổ hạn ngạch dệt may vào thị trường này cũng có nhiều bất hợp lý đối với các doanh nghiệp.

7. Doanh nghiệp VN đối đầu trước các vụ kiện bán phá giá vào thị trường Mỹ

Ủy ban thương mại quốc tế Mỹ

(USITC) kết luận: con cá Việt Nam làm cả ngành công nghiệp sản xuất cá nheo Mỹ lao đao. Lệnh áp thuế chống bán phá giá với biên độ lên tới 36,84-63,88% do Bộ thương mại nước này (DOC) ban hành sau đó nửa tháng đã phá tan niềm hy vọng của nông dân nuôi cá basa Việt Nam được thâm nhập và cạnh tranh tại Mỹ. Các doanh nghiệp xuất khẩu của Việt Nam cũng đang chuẩn bị tích cực để chống lại vụ kiện bán phá giá mặt hàng tôm đông lạnh vào thị trường Hoa Kỳ do Liên minh tôm miền Nam và Hiệp hội tôm bang Louisiana khởi kiện.

8. Rút tiền ồ ạt tại Ngân hàng ACB

Những ngày trung tuần tháng 10, đông đảo khách hàng đến hội sở và các chi nhánh của ACB (Ngân hàng TMCP Á châu) tại TP.HCM để rút tiền ồ ạt vì nghe tin đồn thất thiệt Tổng giám đốc ngân hàng này đã bỏ trốn. Ba ngày sau ACB mới hoạt động trở lại bình thường sau nhiều lần có sự cam kết và bảo đảm về mặt tài chính của lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước và UBND thành phố. Đây cũng chính là bài học về biện pháp thông tin kịp thời để vô hiệu hoá những tin đồn thất thiệt, nhất là đối với những lĩnh vực nhạy cảm như ngân hàng.

9. Giá vàng biến động mạnh

Giá vàng từ khoảng 630.000 đồng/chỉ cuối năm 2002 đã đạt tới gần 800.000 đồng/chỉ trong những ngày đầu tháng 12. Từ nhiều năm nay, giá vàng trong nước diễn biến cùng chiều với giá thế giới (hiện đã lên mức cao nhất trong 7 năm qua). Lần đầu tiên, Ngân hàng Nhà nước phải xuất USD dự trữ cho các công ty kinh doanh vàng tăng lượng nhập khẩu để bình ổn giá.

10. Phát hành tiền mới bằng polymer

Ngày 17.12, Ngân hàng Nhà nước tái phát hành tiền kim khí, lần đầu tiên sử dụng tiền polymer, cho lưu hành mệnh giá lớn nhất từ trước tới nay, 500.000 đồng. Lần phát hành tiền này đã thu hút sự chú ý của người dân dù có làm giả vàng và USD biến động trong thời gian ngắn ■